

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết công tác Tư pháp năm 2021**  
**và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2022**

**Phần thứ nhất:**  
**TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2021**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

Công tác chỉ đạo, điều hành của Sở Tư pháp Khánh Hòa bám sát với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2021 ngay từ đầu năm<sup>1</sup>, tạo điều kiện thuận lợi cho các sở, ngành, địa phương triển khai công tác pháp chế, tư pháp. Theo đó, Sở Tư pháp đã khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch theo từng lĩnh vực cụ thể để triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 như: Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản QPPL; Kế hoạch Theo dõi thi hành pháp luật....

Sở Tư pháp thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp và kịp thời đăng tải, phổ biến trên Trang thông tin điện tử của Sở; chủ động triển khai toàn diện, sâu rộng đến cơ sở. Các phòng Tư pháp xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc; chủ động tổ chức họp giao ban tư pháp - hộ tịch định kỳ, thảo luận và trao đổi các vấn đề nảy sinh, những khó khăn cần tháo gỡ để kịp thời xử lý.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Sở Tư pháp bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao trách nhiệm cá nhân. Lãnh đạo Sở được phân công phụ trách các lĩnh vực, đơn vị, công tác tư pháp của từng địa phương cụ thể; thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, Trưởng phòng Tư pháp luôn chủ động sâu sát, thường xuyên theo dõi, kiểm tra công việc của cấp dưới. Duy trì nề nếp thông tin báo cáo tại các cuộc họp giao ban; thông tin kết luận giao ban được truyền đạt bằng văn bản đến cơ sở và tổ chức thực hiện. Sở Tư pháp đã hoàn thành 100% các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao đúng hạn, không có nhiệm vụ

---

<sup>1</sup> Quyết định 342/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

trễ hạn. Các Phòng Tư pháp hoàn thành tốt các nhiệm vụ do UBND cấp huyện giao, góp phần nâng cao vai trò của ngành Tư pháp tại địa phương.

Bên cạnh đó, hoạt động kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tư pháp tại cơ sở, trong đó tập trung vào các hoạt động như: hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký, quản lý hộ tịch; công tác bồi thường nhà nước; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng tủ sách pháp luật; xây dựng văn bản quy phạm pháp luật... Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho đội ngũ cán bộ tư pháp - hộ tịch, hòa giải viên; ban hành nhiều văn bản hướng dẫn nghiệp vụ để củng cố công tác chuyên môn; công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực Tư pháp (giám định tư pháp, chứng thực, hộ tịch, công chứng, đấu giá tài sản, phổ biến giáo dục pháp luật,...) cũng được đẩy mạnh.

## II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRÊN CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

### 1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

#### 1.1. Kết quả đạt được

a) Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản QPPL:

- Xây dựng văn bản QPPL thuộc lĩnh vực tư pháp:

Trên cơ sở kết quả rà soát Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chí và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở thực hiện tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 Ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Về góp ý, thẩm định đối với văn bản của địa phương, kết quả thực hiện như sau:

- Đối với văn bản QPPL: Tiến hành góp ý, thẩm định **81** trường hợp theo đề nghị của các sở, ban, ngành trong tỉnh, gồm :

+ Góp ý: 33 hồ sơ các loại (bằng 140% lượng hồ sơ cùng kỳ năm trước), trong đó: **10** hồ sơ xây dựng Nghị quyết; **17** hồ sơ đề nghị xây dựng Quyết định; **06** dự thảo Quyết định.

+ Thẩm định: 48 hồ sơ (bằng 142% lượng hồ sơ thẩm định cùng kỳ năm trước). Trong đó: **05** Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết; **19** dự thảo Nghị quyết; **24** dự thảo Quyết định.

- Đối với văn bản hành chính thông thường: Đã góp ý **21** Quyết định; **03** Nghị quyết, **02** Chỉ thị, **23** Kế hoạch, **35** văn bản các loại (**02** Đề án, **03** Chương trình, **05** Quy chế và **25** công văn, văn bản hành chính khác). So với cùng kỳ năm 2020, tổng số văn bản hành chính góp ý chiếm 89%.

Ngoài ra, Sở Tư pháp còn thực hiện cho ý kiến, hướng dẫn về thẩm quyền, quy trình xây dựng văn bản QPPL, thẩm quyền và hình thức văn bản cần ban hành theo đề nghị của các đơn vị<sup>2</sup>: **40** Trường hợp (nhiều hơn 10 trường hợp, tăng 33% so với cùng kỳ năm 2020). Cho ý kiến các vấn đề có liên quan đến vướng mắc về phân cấp, ủy quyền theo Luật tổ chức chính quyền địa phương: **12** trường hợp.

Về Góp ý đối với văn bản của trung ương, kết quả cụ thể như sau:

Đã cho ý kiến góp ý đối với **01** hồ sơ đề nghị xây dựng dự án luật, **01** dự án luật, **04** Nghị định, **02** Thông tư, **01** Chỉ thị, **01** Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và **05** VB khác theo yêu cầu của Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

- *Kết quả ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh:*

+ Số Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành: 14 văn bản;

+ Số Quyết định của UBND tỉnh ban hành: 16 văn bản.

- *Ban hành văn bản tham mưu, hướng dẫn công tác xây dựng, góp ý, thẩm định văn bản:*

Nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản hướng dẫn<sup>3</sup> (thay thế cho công văn số 454/STP-XDVB ngày 31/3/2017) về hướng dẫn nghiệp vụ về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Trên cơ sở đó, các sở, ngành đã triển khai nghiêm túc các bước lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL, soạn thảo dự thảo, lấy ý kiến góp ý, ý kiến thẩm định và hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật số 63/2020/QH14, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định 154/2020/NĐ-CP các văn bản hướng dẫn thi hành.

\* Nhận xét, đánh giá:

Hồ sơ dự thảo văn bản do cơ quan chủ trì lập đều thực hiện tổ chức lấy ý kiến góp ý trước khi gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh

<sup>2</sup> Gồm các đơn vị: UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài nguyên và Môi trường,...

<sup>3</sup> Văn bản số 324/STP-XDVB ngày 19/3/2021 của Sở Tư pháp

và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua.

Nội dung thẩm định của Sở Tư pháp được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo thời gian và chất lượng. Trong năm không để xảy ra trường hợp sai sót nào.

Văn bản QPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành đã kịp thời thể chế hoá các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của hệ thống văn bản pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương.

*b) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL:*

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>4</sup>.

Căn cứ vào Kế hoạch của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh đã ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tại cơ quan, đơn vị để triển khai, thực hiện. Riêng Sở Tư pháp, trên cơ sở Quyết định số 3330/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021<sup>5</sup> và tổ chức triển khai thực hiện trong toàn cơ quan, đơn vị

*- Tự kiểm văn bản QPPL:*

Sở đã thực hiện kiểm tra 16 Quyết định của UBND tỉnh. Kết quả không phát hiện nội dung trái pháp luật hoặc ban hành không đúng thẩm quyền.

*- Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền:*

Trong năm 2021, cấp huyện không ban hành văn bản QPPL do không được giao tại Luật, Nghị quyết của Quốc hội hoặc thực hiện chức năng phân cấp quản lý. Do đó, ở cấp tỉnh không phát sinh văn bản kiểm tra theo thẩm quyền.

*- Kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn:*

Trên cơ sở kết quả kiểm tra tình hình công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn huyện Vạn Ninh của Đoàn kiểm tra do UBND tỉnh thành lập trong năm 2020, Sở Tư pháp đã báo cáo số 169/BC-STP ngày 27/11/2020 về kết quả kiểm tra tình hình công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn huyện Vạn Ninh để UBND tỉnh có căn cứ chỉ đạo, củng cố, tăng cường hoạt động kiểm

<sup>4</sup> Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh.

<sup>5</sup> Kế hoạch số 141/KH-STP ngày 29/01/2021 của Sở Tư pháp.

tra, xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh nói chung cũng như của huyện Vạn Ninh nói riêng.

- Tham mưu xử lý văn bản QPPL sau khi nhận được kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

+ Để xử lý 02 Quyết định thuộc Danh mục văn bản trái pháp luật về nội dung được phát hiện qua công tác tự kiểm tra năm 2019 (theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7280/UBND-XDND ngày 24/7/2019), Sở Xây dựng đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa thay thế 02 quyết định trên<sup>6</sup>, trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 19/BC-STP ngày 10/3/2021 của Sở Tư pháp, ngày 17/5/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ban hành Quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

+ Xử lý văn bản theo Kết luận số 18/KL-KTrVB ngày 18/3/2021 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đối với Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định giá bồi thường, hỗ trợ các loài vật nuôi, cây trồng trên đất bị thu hồi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. UBND tỉnh đã có Công văn số 2878/UBND-XDND ngày 09/4/2021 giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của các đơn vị nói trên.

*- Đánh giá hậu quả do văn bản trái pháp luật gây ra:*

Nhìn chung, công tác kiểm tra văn bản bản QPPL đã được thực hiện nghiêm túc, đạt chất lượng, văn bản QPPL do các cấp ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, văn bản trái pháp luật sớm được phát hiện và kiến nghị xử lý theo quy định. Việc kiểm tra các văn bản sau khi nhận được kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền đã được tiến hành nghiêm túc, kịp thời nên chưa gây ra hậu quả, tác hại nghiêm trọng và không ảnh hưởng đến tình hình kinh tế, xã hội, an ninh, trật tự tại địa phương.

*c) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:*

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>7</sup>. Kế hoạch này là căn

<sup>6</sup> Gồm: Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 26/12/2016, Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của UBND tỉnh.

<sup>7</sup> Quyết định số 3331/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh.

cứ để các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để triển khai, thực hiện trong cơ quan, đơn vị mình.

- Về công tác rà soát văn bản:

+ Thực hiện việc rà soát, công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực định kỳ hàng năm quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực năm 2020.

+ Thực hiện đề nghị của Bộ Tư pháp tại Công văn số 1008/BTP-PLDSKT ngày 07/4/2021, UBND tỉnh đã có Công văn số 3409/UBND-NC ngày 27/4/2021 chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất nội dung dự kiến rà soát, nhận diện các tồn tại, hạn chế của quy định pháp luật trước các tác động mạnh mẽ, dài hạn của đại dịch Covid-19, Sở Tư pháp đã có Công văn số 550/STP-XDVB ngày 06/5/2021 đề xuất Bộ Tư pháp các nội dung rà soát.

+ Đồng thời, để thực hiện yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 514/TTg-PL ngày 22/4/2021 và Bộ Tư pháp tại Công văn số 1291/BTP-KTrVB ngày 29/4/2021, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3916/UBND-NC ngày 11/5/2021 chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, thống kê các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ, không còn phù hợp với thực tiễn trong các văn bản QPPL hiện hành (Luật, Nghị định, Thông tư) đang gây khó khăn, vướng mắc, cản trở các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân, làm giảm hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở các tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 41/BC-STP ngày 20/5/2021 gửi Bộ Tư pháp, Văn Phòng Chính Phủ.

+ Thực hiện công văn số 453/BTP-VĐCXDPL ngày 23/02/2021 và công văn số 1420/BTP-VĐCXDPL ngày 10/5/2021 của Bộ Tư pháp về việc rà soát, đề xuất định hướng hoàn thiện hệ thống pháp luật, ngày 7/6/2021, UBND tỉnh có Báo cáo số 92/BC-UBND rà soát, xác định các nội dung định hướng, các lĩnh vực cần ưu tiên hoàn thiện hệ thống pháp luật gửi Bộ Tư pháp.

+ Theo yêu cầu công văn số 4611/VPCP-PL ngày 10/7/2021 của Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành công văn số 6493/UBND-NC ngày 15/7/2021 giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện thực hiện rà soát các vướng mắc trong văn bản QPPL hiện hành (Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định của Thủ tướng, Thông tư) liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, đất đai, quy hoạch, quản lý tài sản công, thuế.

Ngày 27/7/2021, Sở Tư pháp có công văn số 953/STP-XDVB ngày 27/7/2021 trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc trong đầu tư, kinh doanh. Kết quả cụ thể như sau:

Số văn bản đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung sau rà soát là 19 văn bản, gồm: Luật: 02 văn bản; Nghị định: 11 văn bản; Thông tư: 06 văn bản

+ Theo đề nghị của Thanh tra Chính phủ, các Bộ quản lý chuyên ngành (Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, ...), UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành chuyên môn chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, lập danh mục văn bản QPPL theo đúng nội dung yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

Nhìn chung, công tác rà soát QPPL trong năm 2021 được tiến hành đúng nội dung, tiến độ kế hoạch đề ra và đạt chất lượng hiệu quả, đảm bảo cho hệ thống các văn bản pháp luật được hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ và khả thi. Bên cạnh đó, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa xác định rõ trách nhiệm rà soát văn bản được quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP nên chưa chủ động trong việc rà soát các văn bản do mình tham mưu HĐND, UBND ban hành khi có sự thay đổi căn cứ pháp lý và tình hình kinh tế - xã hội để kịp thời lập hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản QPPL không còn phù hợp.

*- Về công tác hệ thống hóa văn bản và xử lý văn bản qua hệ thống hóa:*

Sau khi công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa trong kỳ hệ thống hóa 2014-2018 (theo Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 28/2/2019). Hiện nay, các sở, ngành tiếp tục tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đối với các văn bản thuộc danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh và UBND tỉnh cần đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

*d) Về kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa:*

*- Kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ:*

Mặc dù tình hình dịch Covid-19 kéo dài nhưng Sở Tư pháp đã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ Tư pháp tổ chức như: Trực tiếp tham dự hội nghị tập huấn chuyên sâu công tác xây dựng văn bản do Cục Công tác phía nam Bộ Tư pháp tổ chức tại TP HCM; tham tra hội nghị trực tuyến điểm cầu Khánh Hòa

về triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL.

Trên cơ sở yêu cầu thực tế, nhận thức được vai trò quan trọng của hoạt động ban hành văn bản QPPL, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp, kéo dài, nhưng Sở Tư pháp đã cố gắng phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ những người làm công tác pháp chế tại địa phương. Đặc biệt, tạo điều kiện cho cán bộ pháp chế tham gia tích cực đầy đủ các đợt tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Tư pháp tổ chức tại Khánh Hòa, và các tỉnh lân cận, ..., nhờ đó chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế đã từng bước được cải thiện, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước bằng pháp luật trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực được giao.

- Về nhân lực:

Tại cấp tỉnh: Nhiệm vụ kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản QPPL thực hiện theo quy định Thông tư 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, số lượng biên chế trung bình hiện tại là 03 (01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 01 Chuyên viên).

Tại các sở, ngành: Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do cán bộ pháp chế tại sở, ngành phụ trách. Tuy nhiên, đến nay bộ máy tổ chức pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh vẫn chưa được thành lập vì không được bổ sung nguồn biên chế. Hầu hết cán bộ pháp chế tại các sở, ngành đều kiêm nhiệm và không đảm bảo yêu cầu, chất lượng theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của bộ máy pháp chế.

Tại cấp huyện: Số lượng biên chế còn rất mỏng, chưa tương xứng với các nhiệm vụ được giao.

- Về kinh phí:

Hiện nay, kinh phí phục vụ cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tương đối thấp chưa tương xứng với tính chất và tầm quan trọng của hoạt động này (Thông tư số 338/2016/TT-BTC, Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP chưa được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế) nên chưa có tác dụng động viên, thu hút đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn cao tích cực tham gia, gắn bó với công việc.

*e) Hoạt động cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật*

Từ đầu năm 2021 đến nay, UBND tỉnh đã ban hành 14 Nghị quyết và 16 Quyết định, Sở Tư pháp đã tiến hành cập nhật các văn bản QPPL nói trên lên trang cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản QPPL.

Sở đã thực hiện việc trích xuất từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật về Công Thông tin điện tử của Sở. Đồng thời, đã tiến hành rà soát thường xuyên và theo đề nghị của Bộ Tư pháp về các nội dung như hiệu lực văn bản, văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung...

### **1.2. Khó khăn, hạn chế:**

#### **a) Về khách quan:**

- Theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL, ở cấp tỉnh quy trình xây dựng văn bản QPPL khá phức tạp, đòi hỏi người làm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh phải có nhiều kiến thức và trình độ chuyên môn khá cao. Trong khi đó, hiện nay do điều kiện hạn chế về nhân sự, ở các địa phương, bộ máy pháp chế chưa được kiện toàn nên việc thực hiện đầy đủ các nội dung khi lập hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết theo các quy định của Luật là rất khó thực hiện. Điều này ảnh hưởng đến thời gian ban hành văn bản và chất lượng văn bản khi tham mưu soạn thảo.

- Tình trạng văn bản chồng chéo, bị sửa chữa, bổ sung liên tục, thiếu sự đồng bộ, thống nhất, cũng như căn cứ phân biệt văn bản QPPL, văn bản hành chính, văn bản hành chính chứa quy phạm còn mơ hồ, không thống nhất... càng làm cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản gặp nhiều khó khăn.

#### **b) Về chủ quan:**

Cho đến nay, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nhận thức được tầm quan trọng của công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản, chưa xác định được vai trò chủ trì của cơ quan, đơn vị mình trong việc rà soát các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực chuyên môn, nên chưa chủ động và có sự phối hợp tốt trong việc thực hiện công tác này dẫn đến lúng túng trong việc lập hồ sơ đề nghị xây dựng các quyết định, nghị quyết sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản không phù hợp với quy định pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương.

## **2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và hòa giải ở cơ sở**

### **2.1. Kết quả đạt được**

*a) Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác PBGDPL năm 2020:*

Trong năm 2021, UBND tỉnh Khánh Hòa luôn quan tâm, kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện công tác PBGDPL nghiêm túc, sâu rộng từ cấp tỉnh đến cơ sở, bám sát nội dung chỉ đạo của Bộ Tư pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, cụ thể: Tỉnh Khánh Hòa đã sớm ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021<sup>8</sup>; tiếp tục hoàn thành Kế hoạch triển khai các Đề án PBGDPL như: Đề án “*Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021*”; Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021*”,... Bên cạnh đó, thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương năm 2021<sup>9</sup>, ngày 25/5/2021, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Khánh Hòa có Quyết định số 1379-QĐ-HĐPH ban hành kèm theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Khánh Hòa năm 2021.

*b) Kết quả triển khai thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành*

+ Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021*”, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện; đã chú trọng cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới công tác PBGDPL, tăng cường ứng dụng công nghệ trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức. Từ đó, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị mình, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tiếp tục phát huy vai trò của Trang Thông tin điện tử, thực hiện thiết lập các thông tin PBGDPL, hướng dẫn nghiệp vụ, hỏi đáp, tư vấn pháp luật...; phát huy thành công của cuộc thi năm 2020, UBND huyện Diên Khánh tiếp tục giao Phòng Tư pháp tham mưu tổ chức

<sup>8</sup> Quyết định số 3592/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

<sup>9</sup> Quyết định số 347/QĐ-HĐPH ngày 10/3/2021 của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương.

Cuộc thi Xây dựng video clip tuyên truyền, PBGDPL, tuyên truyền với hình thức tiểu phẩm ngắn, phim ngắn hoặc lời dẫn có minh họa. Các video clip vượt qua vòng sơ loại sẽ được đăng tải trên Kênh Youtube “*Pháp luật đến mọi người*” và Trang Facebook “*Pháp luật đến mọi người*” nhằm mục đích động viên, khuyến khích các cá nhân, tổ chức trong việc tham gia công tác PBGDPL; cung cấp kiến thức pháp luật cơ bản, bồi dưỡng kỹ năng xử lý tình huống pháp lý, hình thành thói quen chủ động tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân. Ngoài ra, Công an tỉnh cũng đã sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, PBGDPL như “*Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Khánh Hoà*”, “*Phòng Cảnh sát PCCC và CHCN - Công an tỉnh Khánh Hoà*”...

+ Tiếp tục thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức rà soát các sách, tài liệu pháp luật do cơ quan, đơn vị biên soạn và sách, tài liệu pháp luật có bản quyền; dự kiến sách, tài liệu cần số hóa, cập nhật trên dữ liệu thành phần về sách, tài liệu pháp luật của ngành, địa phương tại Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo quy định tại Điều 8 Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh đều bố trí Tủ sách pháp luật đặt ở phòng truyền thống của cơ quan, đơn vị mình; một số đơn vị chưa bố trí được phòng đọc thì đặt Tủ sách pháp luật tại phòng chuyên môn.

+ Công tác trang bị Tủ sách pháp luật thường xuyên được UBND và Hội đồng PBGDPL cấp huyện quan tâm, chú trọng. Đến nay, 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đều được trang bị Tủ sách pháp luật. Tủ sách pháp luật ngày càng được củng cố, kiện toàn đều khắp tại các cơ quan hành chính, doanh nghiệp Nhà nước, trường học, huyện, thị xã, thị trấn... với số lượng tủ sách hiện nay là 960 tủ, trên 211.808 đầu sách; ngoài ra, mô hình kệ sách pháp luật được nhân rộng ở các ấp, khu vực.

+ Thực hiện Quyết định số 21/2012/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp đã hoàn thiện hồ sơ kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Khánh Hòa, chuyển Sở Nội vụ thẩm định và hiện nay Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh.

+ Về công tác PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tại địa phương, đặc biệt là công tác hưởng ứng “*Cuộc thi tìm hiểu pháp luật về bầu cử của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân*”: UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Công văn số 3083/UBND-NC ngày 16/4/2021 về việc hưởng ứng Cuộc thi “*Tìm hiểu pháp luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại*

*biểu Hội đồng nhân dân*”, qua đó, cán bộ và Nhân dân trên địa bàn tỉnh nhận thức rõ mục đích, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 để có thể lựa chọn, bầu ra những đại biểu tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trong nhiệm kỳ mới.

+ Tình hình tổng kết Quyết định 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án kèm theo Chương trình: Tổ chức tổng kết Chương trình PBGDPL ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 bằng hình thức phù hợp (không tổ chức Hội nghị tổng kết, thay vào đó, Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương), gửi báo cáo tổng kết về Bộ Tư pháp<sup>10</sup> theo đúng thời hạn quy định.

+ Kết quả củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù và công tác PBGDPL trong trường học: Hội đồng PBGDPL các cấp tiếp tục được kiện toàn, củng cố trong đó Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh có 35 thành viên; Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thị, thành phố là 228 thành viên. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và các địa phương đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng và có sự phân công cụ thể trách nhiệm của từng thành viên do vậy chất lượng công tác, sự phối hợp giữa các thành viên trong Hội đồng đã phát huy tốt hiệu quả. 100% các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành và hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch PBGDPL năm 2021. Theo đó, các văn bản QPPL liên quan trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm và các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp được tập trung phổ biến. Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật tỉnh Khánh Hoà hiện có 1.557, trong đó: 244 Báo cáo viên pháp luật (48 Báo cáo viên cấp tỉnh; 196 Báo cáo viên cấp huyện) và 1.313 Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã. Hầu hết Báo cáo viên pháp luật và Tuyên truyền viên pháp luật đều đáp ứng tiêu chuẩn quy định và được tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật.

+ Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh tổ chức 01 Hội nghị giới thiệu, tập huấn văn bản pháp luật mới cho hơn 100 đại biểu là cán bộ chủ chốt của tỉnh, cán bộ tư pháp cấp huyện và xã, phường, thị trấn; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh. Từ đầu năm đến nay, Sở Tư pháp chưa tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ và Nhân dân trên địa bàn tỉnh do tình hình dịch Covid-19 tại địa phương diễn biến phức tạp.

<sup>10</sup> Báo cáo số 142/BC-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

+ Về công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật trong trường học, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa, sản xuất và phân phối các sản phẩm truyền thông phòng chống tác hại của thuốc lá cho 07 Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố: phát 140 đĩa CD, 294 đĩa DVD; 1.240 biển mica “Cấm hút thuốc lá”; 20.000 tờ rơi, áp phích phục vụ giảng dạy về phòng chống tác hại của thuốc lá trong học đường. Đã tổ chức cuộc thi “Môi trường xanh Khánh Hòa” lần 3 năm 2021 với chủ đề “Bảo vệ môi trường biển”, thu hút hàng trăm ngàn lượt cán bộ, công chức, viên chức và học sinh, sinh viên tham gia. Tổ chức Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2020-2021 có 35 đơn vị dự thi, với 148 dự án, trên 25 lĩnh vực khác nhau. Tổng số học sinh tham gia là 280, 02 dự án tham dự Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia đạt 01 giải Ba và 01 giải Tư.

+ Về công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh đã trợ giúp pháp lý cho 19 đối tượng là trẻ em, 03 đối tượng là người dân tộc thiểu số, 02 đối tượng là người có công với cách mạng. Công an tỉnh đã phối hợp Đài ANTV, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh thực hiện 21 kỳ chuyên mục truyền hình “*An ninh Khánh Hòa*”, 21 chuyên mục “*Vì bình yên cuộc sống*”; 94 phóng sự ngắn, 183 tin phát sóng trên kênh ANTV và KTV phản ánh những chiến công, thành tích trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Tổ chức 02 buổi tuyên truyền kiến thức pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và kỹ năng thoát nạn cho hơn 1.000 học sinh tại trường THCS Trung Vương - thành phố Nha Trang; PBGDPL về kỹ năng sử dụng các trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy cho 2.473 lượt người; bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn cho 1.545 cán bộ, đội viên đội vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn cơ sở...

+ Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã tổ chức 415 buổi truyền thông, tuyên truyền cho hơn 120.000 lượt người về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, thực hiện quyền công dân của mình để lựa chọn những đại biểu xứng đáng, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của Nhân dân. Ngoài ra, Hội đã cấp phát hơn 7.000 tờ rơi, 300 quạt, mũ, ấn phẩm tuyên truyền về bầu cử; xây dựng 210 tin, bài và 07 phóng sự được đăng tải trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh. Mở 16 lớp truyền thông tại 08 xã phường của 08 huyện, thị xã, thành phố về Đề án 938 “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” gắn với chủ đề năm 2021 “Phòng chống bạo lực trên cơ sở giới” cho hơn 1.600 hội viên hội phụ nữ cơ sở...

+ Về công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức phổ biến, quán triệt, truyền thông nội dung của Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật. Trên cơ sở đó, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật, ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng. Một số địa phương đã chủ động triển khai khảo sát, hướng dẫn UBND cấp xã rà soát, tự đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Sổ tay hướng dẫn xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Bộ Tư pháp.

Tính đến nay, toàn tỉnh Khánh Hòa đã công nhận 129/137 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Đầu năm 2021, toàn tỉnh có 05 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới; tính đến thời điểm hiện tại, 05/05 xã đăng ký đã được công nhận hoàn thành tiêu chí 18.5 về chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Công tác hòa giải tiếp tục được quan tâm triển khai; các địa phương đã tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo kinh phí, hỗ trợ các nguồn lực cần thiết cho công tác hòa giải cơ sở. Khánh Hòa đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Toàn tỉnh có 974 Tổ hòa giải với 4.861 Hòa giải viên đã hoạt động hiệu quả, góp phần hạn chế khiếu nại, khiếu kiện. Tính đến thời điểm báo cáo, số vụ việc tiếp nhận hòa giải là 398 vụ, hòa giải thành 361 vụ (*đạt tỷ lệ 90,7%*).

## **2.2 Những hạn chế, khó khăn**

- Công tác PBGDPL tại một số đơn vị triển khai còn chậm; hình thức và phương pháp tuyên truyền chậm đổi mới; đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL còn thiếu về số lượng; năng lực của một số cán bộ chưa cao; kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác PBGDPL còn khó khăn.

- Công tác xây dựng và khai thác Tủ sách pháp luật tại một số địa bàn cấp huyện chưa mang lại hiệu quả cao, số lượng người khai thác ít.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa tích cực triển khai tuyên truyền các văn pháp luật chuyên ngành theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Lực lượng Báo cáo viên, Tuyên truyền viên còn hạn chế về kỹ năng và nghiệp vụ tuyên truyền, dẫn đến hiệu quả của các buổi tuyên truyền chưa cao.

- Bên cạnh đó, do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, việc triển khai các nội dung công tác PBGDPL theo Kế hoạch năm 2021 và các Chương trình, Đề án bị chậm so với Kế hoạch đã đề ra.

### **2.3 Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn**

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đối với công tác PBGDPL;

- Việc tuyên truyền pháp luật ở những vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo gặp những khó khăn nhất định như trình độ dân trí không đồng đều, khả năng tiếp thu hạn chế, phương tiện tuyên truyền thiếu thốn, dẫn đến hiệu quả công tác chưa đáp ứng yêu cầu;

- Đội ngũ làm công tác PBGDPL đa số hoạt động kiêm nhiệm nên ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác tuyên truyền, PBGDPL;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã phải kiêm nhiệm nhiều việc nên ảnh hưởng đến công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn.

## **3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật**

### **3.1. Kết quả đạt được**

*a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC):*

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 ban hành Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; yêu cầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung xây dựng và ban hành Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 thuộc phạm vi quản lý của ngành, lĩnh vực tại địa phương.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2508/KH-UBND ngày 31/3/2021 về việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện văn bản số 2426/VPCP-PL ngày 06/4/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 6004/UBND-NC ngày 05/7/2021 về việc thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ:

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 về việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; thực hiện việc kiểm tra tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Hải quan, UBND thị xã Ninh Hòa và UBND huyện Cam Lâm. Qua đó, Sở Tư pháp đã báo cáo kết quả kiểm tra và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính<sup>11</sup>.

Đồng thời, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong thực thi Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn có liên quan tại địa phương. Năm 2021, thực hiện hướng dẫn các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong công tác xử lý vi phạm hành chính như: hướng dẫn về thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hướng dẫn về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, hướng dẫn trong việc xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, hướng dẫn vướng mắc về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai...

- Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính: Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Kế hoạch tổ chức Hội nghị phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2021 dự kiến sẽ được tổ chức vào cuối tháng 11 năm 2021. Sở Tư pháp cũng thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ về công tác quản lý xử lý hành chính trực tiếp và bằng văn bản.

- Công tác báo cáo, thống kê:

Trong năm 2021, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 34/BC-UBND ngày 02/3/2021 về tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Báo cáo số 35/BC-UBND ngày 02/3/2021 về tổng kết 08 năm thực hiện Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Báo cáo số

<sup>11</sup> Báo cáo số 75/BC-STP, Báo cáo 76/BC-STP, Báo cáo số 77/BC-STP và Báo cáo số 78/BC-STP ngày 30/6/2021 của Sở Tư pháp.

119/BC-UBND ngày 06/7/2021 về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

*b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL):*

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật của năm 2021 là: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; Bảo vệ môi trường biển và hải đảo; Các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Thực hiện văn bản số 710/VPCP-PL ngày 28/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về đánh giá thi hành pháp luật theo Báo cáo số 282/BC-BTP ngày 25/12/2020 của Bộ Tư pháp về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản số 2615/UBND-NC ngày 02/4/2021 về việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Kiểm tra, điều tra, khảo sát, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ:

+ Sở Tư pháp đã tiến hành điều tra, khảo sát ý kiến của doanh nghiệp về các quy định pháp luật trong các lĩnh vực cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất, về giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng, về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy thông qua hình thức phát Phiếu khảo sát<sup>12</sup>. Kết quả điều tra, khảo sát, Sở Tư pháp đã có các Báo cáo số 86/BC-STP ngày 06/7/2021 và Báo cáo số 87/BC-STP ngày 06/7/2021.

Đồng thời, Sở Tư pháp đã phối hợp với Vụ Pháp luật quốc tế - Bộ Tư pháp tham gia điền Phiếu khảo sát lấy ý kiến đánh giá nguyên nhân phát sinh tranh chấp đầu tư quốc tế.

+ Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, tổ chức kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Khánh Sơn, UBND thành

<sup>12</sup> Công văn số 541/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 05/5/2021 của Sở Tư pháp gửi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và công văn số 448/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 13/4/2021 của Sở Tư pháp gửi các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

phố Cam Ranh và Công an tỉnh Khánh Hòa. Qua kiểm tra, Sở Tư pháp đã báo cáo kết quả kiểm tra và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị công tác thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh<sup>13</sup>.

+ Năm 2021, dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp nên Sở Tư pháp chưa có hoạt động phổ biến, hướng dẫn thực hiện quy định về theo dõi thi hành pháp luật, việc hướng dẫn các vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực thi, áp dụng các quy định của pháp luật được thực hiện hướng dẫn qua văn bản như: tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thuê bảng quảng cáo, cho ý kiến đối với việc bổ nhiệm lại trẻ đối với viên chức quản lý, thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, góp ý đối với trường hợp viên chức đi học tập ở nước ngoài, góp ý về việc xử lý vướng mắc thẩm quyền phê duyệt Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật các dự án tu bổ di tích trên địa bàn tỉnh, thực hiện các dự án phố đi bộ - chợ đêm, việc xử lý đơn tố cáo và Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin của công dân, giải quyết các vụ việc liên quan đến việc sử dụng đất, việc truy thu phụ cấp chức vụ đối với cán bộ quản lý trường học, góp ý về thẩm quyền và trình tự thủ tục lập - thẩm định - phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch thủy lợi tỉnh, cho ý kiến việc cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cho học viên của các trường đào tạo nghề...

- Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật:

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, Kế hoạch tổ chức Hội nghị phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2021 dự kiến sẽ được tổ chức vào cuối tháng 11 năm 2021.

Sở Tư pháp đã ban hành công văn số 921/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 19/7/2021 gửi các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

- Công tác báo cáo, thống kê:

<sup>13</sup> Báo cáo số 79/BC-STP, 80/BC-STP, 81/BC-STP, 82/BC-STP và 83/BC-STP ngày 30/6/2021 của Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 153/BC-UBND ngày 11/8/2021 báo cáo tình hình 03 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, chế độ báo cáo định kỳ về công tác theo dõi thi hành pháp luật là báo cáo năm, kỳ báo cáo từ ngày 01/12 năm trước đến ngày 30/11. Do đó, tính đến nay, công tác theo dõi thi hành pháp luật chưa có số liệu thống kê cụ thể.

- Tình hình thực hiện Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018 - 2022 (ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ):

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao trong Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018 - 2022 (ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ), trong năm 2021, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành đúng thời hạn; tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch đúng thời gian đề ra trong Kế hoạch (tham mưu ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; tham mưu ban hành văn bản xử lý kết quả công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật).

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ về cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Công văn số 702/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 15/3/2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai các hoạt động nhằm nâng xếp hạng chỉ số B1 năm 2021:

Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 100/BC-UBND ngày 11/6/2021 về việc thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 6 tháng đầu năm 2021.

Hiện nay, chưa tới thời hạn thực hiện Báo cáo kết quả theo dõi chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) năm 2021 nên chưa có số liệu báo cáo cụ thể

### **3.2. Khó khăn, hạn chế:**

- Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính:
- + Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ chưa được chú trọng;

+ Tổ chức bộ máy nhân sự còn thiếu, chủ yếu là kiêm nhiệm, cán bộ chuyên trách còn ít; điều kiện cơ sở vật chất chưa đảm bảo để thi hành luật;

+ Lực lượng thanh tra chuyên ngành tại địa phương còn thiếu, chưa ngang tầm với nhiệm vụ đặt ra;

+ Lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính là lĩnh vực rộng nhưng có nhiều quy định của pháp luật còn chưa thống nhất, có những quy định chưa thực sự cụ thể dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau, có nhiều văn bản pháp luật chồng chéo...

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật:

+ Công tác theo dõi thi hành pháp luật có nội dung, yêu cầu theo dõi rộng và phức tạp; nghiệp vụ tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật từ các phương tiện truyền thông đại chúng chưa được đào tạo, hướng dẫn;

+ Đội ngũ công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu kiêm nhiệm, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, thiếu kinh nghiệm;

+ Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của một số sở, ban, ngành, UBND cấp huyện còn mang tính hình thức.

#### **4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước**

##### **4.1. Kết quả đạt được**

##### **a) Về công tác hộ tịch**

- Luật hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành tiếp tục được các ngành, địa phương trên toàn tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả, gắn liền với việc triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024. Sở Tư pháp tiếp tục chủ động đôn đốc, phối hợp với các cơ quan liên quan nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch tại địa phương. Trong đó, tập trung vào các hoạt động như: hướng dẫn kịp thời nghiệp vụ đăng ký và quản lý hộ tịch cho địa phương<sup>14</sup>; thực hiện kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại một số cơ quan đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh<sup>15</sup>; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến pháp

<sup>14</sup> Thường xuyên hướng dẫn kịp thời bằng văn bản (27 công văn); qua điện thoại và email...

<sup>15</sup> QĐ số 41/QĐ-STP ngày 10/3/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác hộ tịch trên địa bàn TX.Ninh Hòa; QĐ số 49/QĐ-STP ngày 16/3/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác hộ tịch trên địa bàn TP.Cam Ranh;

-Kết luận số 656/KLKT-STP ngày 26/5/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại TX Ninh Hòa; Kết luận số 672/KLKT-STP ngày 28/5/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại TP Cam Ranh.

luật về hộ tịch nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của hoạt động đăng ký và quản lý hộ tịch....

Việc đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch chuẩn chức danh theo quy định của Luật Hộ tịch cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành vào năm 2018. Đối với trường hợp các cơ quan đăng ký hộ tịch có sự thay đổi công chức làm công tác hộ tịch (do luân chuyển, điều động, chuyển công tác, tuyển dụng mới...), Sở Tư pháp tiếp tục rà soát, hướng dẫn địa phương cử công chức bồi dưỡng bổ sung<sup>16</sup>.

Việc triển khai Đề án cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc được các cơ quan đăng ký hộ tịch tích cực triển khai. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Tư pháp, các địa phương tiếp tục thực hiện Kế hoạch số hóa dữ liệu hộ tịch theo lộ trình. Tính đến ngày 31/10/2021, Hệ thống đã ghi nhận 780.586 dữ liệu đăng ký hộ tịch (trong đó, 337.357 dữ liệu khai sinh; 115.002 trẻ em được cấp số định danh cá nhân khi đăng ký khai sinh theo quy định của Luật Hộ tịch và Luật căn cước công dân; 96.219 dữ liệu kết hôn; 67.426 dữ liệu khai tử; 279.584 dữ liệu đăng ký khác).

- Việc đăng ký hộ tịch được các địa phương thực hiện đúng quy định. Bảo đảm các sự kiện hộ tịch của công dân được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu cải cách hành chính. Việc đăng ký khai sinh cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt như: trẻ em bị bỏ rơi; trẻ em chưa xác định được cha / mẹ, trẻ em được nhận làm con nuôi, trẻ em sống trong Cơ sở bảo trợ xã hội được giải quyết đúng quy định, không phát sinh trường hợp trẻ em không được đăng ký khai sinh do có vướng mắc, khó khăn.

Trong năm, cấp huyện đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 49 trường hợp (giảm 48,9 % so với cùng kỳ năm 2020), khai tử có yếu tố nước ngoài 24 trường hợp (giảm 14,2% so với cùng kỳ năm 2020), đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 39 cặp (giảm 77,2% so với cùng kỳ năm 2020);

Cấp xã đăng ký khai cho 23.054 trường hợp (tăng 19,9% so với cùng kỳ năm 2020), đăng ký lại khai sinh cho 13.814 trường hợp (tăng 123,8% so với cùng kỳ năm 2020), khai tử cho 6.768 trường hợp (tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2020), đăng ký kết hôn cho 5.437 cặp (giảm 28,5% so với cùng kỳ năm 2020).

<sup>16</sup> Công văn số 1303/STP-VP ngày 07/10/2021, số 1274/STP-VP ngày 30/9/2021 của Sở Tư pháp V/v chiêu sinh lớp “Bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch” theo hình thức học trực tuyến (Lớp thứ 3 Trường CĐ Luật Miền Trung, Lớp thứ 5 Trường CĐ Luật Miền Nam..).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án liên thông thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hưởng chi phí mai táng/hưởng mai táng phí thống nhất, hiệu quả trên toàn tỉnh. Trong năm, đã tiếp nhận và giải quyết 1.845 trường hợp.

### **b) Về công tác quốc tịch**

- Tình hình triển khai thực hiện nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam: công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quốc tịch tiếp tục được triển khai kịp thời.

- Từ ngày 01/01/2021 đến 31/10/2021: tiếp nhận và giải quyết đúng hạn 01 hồ sơ cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam.

### **c) Về lĩnh vực chứng thực**

- Các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP. Kịp thời hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về nghiệp vụ chứng thực của địa phương; đồng thời, thực hiện 02 đợt kiểm tra công tác chứng thực tại thị xã Ninh Hòa và thành phố Cam Ranh<sup>17</sup>;

Việc triển khai thực hiện công tác chứng thực bản sao điện tử từ bản chính đảm bảo theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Trong năm, đã tiếp nhận và giải quyết chứng thực 295 bản sao điện tử.

- Năm 2021, các Phòng Tư pháp cấp huyện đã chứng thực 7.202 bản sao (tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2020), chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 162 trường hợp (giảm 32,78 cùng kỳ năm 2020), chứng thực chữ ký người dịch 4.418 trường hợp (giảm 52,2% so với cùng kỳ năm 2020), chứng thực 85 hợp đồng, giao dịch (giảm 30,3% so với cùng kỳ năm 2020); UBND cấp xã trên địa bàn đã chứng thực 560.300 bản sao (giảm 34,7 % so với cùng kỳ năm 2020),

---

<sup>17</sup> -QĐ số 42/QĐ-STP ngày 10/3/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác chứng thực trên địa bàn TX.Ninh Hòa; QĐ số 50/QĐ-STP ngày 16/3/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác chứng thực trên địa bàn TP.Cam Ranh;

-Kết luận số 657/KLKT-STP ngày 26/5/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác chứng thực tại TX Ninh Hòa; Kết luận số 673/KLKT-STP ngày 28/5/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác chứng thực tại TP Cam Ranh.

chứng thực chữ ký trong giấy tờ văn bản 51.479 trường hợp (giảm 18,9% so với cùng kỳ năm 2020), chứng thực 13.700 hợp đồng, giao dịch (giảm 20,4% so với cùng kỳ năm 2020).

#### **d) Về công tác nuôi con nuôi**

- Tổ chức Tổng kết 10 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đảm bảo chất lượng và đúng thời gian theo Quyết định số 2103/QĐ-BTP ngày 14/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp<sup>18</sup>.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật nuôi con nuôi, Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi, Công ước Lahay, Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 09/01/2018 của TTCP về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới và Quy chế phối hợp liên ngành giữa Bộ Tư pháp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về giải quyết việc nuôi con nuôi thống nhất, hiệu quả.

- Công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi tại địa phương được thực hiện chặt chẽ, kịp thời hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của địa phương; thực hiện công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi<sup>19</sup> và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi áp dụng tại các cơ quan có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh<sup>20</sup>; thực hiện khảo sát, đánh giá tình hình phát triển của con nuôi trong nước<sup>21</sup>; đôn đốc UBND cấp xã hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối trẻ em đang

<sup>18</sup> Kế hoạch số 1911/KH-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay số 33 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế. Báo cáo số 84/BC-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa Tổng kết thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay số 33 về bảo vệ trẻ em và hợp tác trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

<sup>19</sup> - Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 22/3/2021 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

<sup>20</sup> - Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Khánh Hòa;

<sup>21</sup> Công văn số 473/STP-HCTP ngày 28/4/2021 và Công văn số 737/STP-HCTP ngày 09/6/2021 của Sở Tư pháp về việc khảo sát, đánh giá tình hình phát triển của con nuôi trong nước.

được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật<sup>22</sup>.

- Tình hình đăng ký nuôi con nuôi trong nước: UBND cấp xã đăng ký 10 trường hợp (giảm 63% so với cùng kỳ năm 2020); Số vụ việc bị thu hồi, huỷ bỏ: 0; Con nuôi thực tế, con nuôi nhà chùa: không phát sinh.

- Tình hình đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: trong năm đã đăng ký 07 trường hợp (tăng 350% so với cùng kỳ năm 2020); Số vụ việc bị thu hồi, huỷ bỏ: không phát sinh; Công tác lập danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế: trong năm không phát sinh hồ sơ cần tìm gia đình thay thế; Số lượng cơ sở nuôi dưỡng tham gia vào công tác nuôi con nuôi: 03 cơ sở nuôi dưỡng.

### **e) Về công tác lý lịch tư pháp (LLTP)**

(i) Kết quả chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các văn bản, đề án trong lĩnh vực LLTP: Sở Tư pháp và các ngành liên quan tiếp tục triển các văn bản, đề án trong lĩnh vực LLTP đúng quy định. Các văn bản, đề án trong lĩnh vực LLTP được tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

(ii) Tình hình cấp phiếu LLTP:

+ Tổng số hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu: 5.650 (giảm 22,89% so với cùng kỳ năm 2020);

+ Tổng số Phiếu đã cấp: 5.147 (giảm 25,72% so với cùng kỳ năm 2020). Trong đó, 2.714 Phiếu LLTP số 1 (giảm 28,50% so với cùng kỳ năm 2020); 2.433 Phiếu LLTP số 2 (giảm 22,34% so với cùng kỳ năm 2020). Không có hồ sơ trễ hạn.

+ Cấp phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính: 1.838 (giảm 14,91% so với cùng kỳ năm 2020); đăng ký cấp phiếu LLTP trực tuyến: 3.183 (tăng 321,59% so với cùng kỳ năm 2020).

+ Triển khai thực hiện Quy chế số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 29/6/2018 về việc phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/10/2021, Sở Tư pháp đã gửi tra cứu, xác minh 4.571 hồ sơ để phục vụ công tác cấp Phiếu LLTP.

(iii) Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP:

+ Tổng số thông tin LLTP nhận được: 5.362 (tăng 7,71% so với cùng kỳ năm 2020);

<sup>22</sup> Công văn số 1245/STP-HCTP ngày 24/9/2021 V/v rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi và đồng thời thường xuyên chỉ đạo trong cuộc họp giao ban công tác Tư pháp cấp huyện.

+ Số thông tin LLTP đã xử lý (đã tiếp nhận, kiểm tra, phân loại): 5.362 (tăng 7,71% so với cùng kỳ năm 2020).

+ Số bản LLTP đã lập và cập nhật bổ sung: 1.949 (tăng 846,12% so với cùng kỳ năm 2020);

+ Số tồn chưa xử lý (đã tiếp nhận, kiểm tra, phân loại nhưng chưa lập, cập nhật bổ sung): 2.930 (giảm 38,60% so với cùng kỳ năm 2020).

(iv) Tình hình phối hợp liên ngành trong công tác LLTP: Các ngành: Tư pháp, Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Thi hành án dân sự tiếp tục phối hợp triển khai đồng bộ, hiệu quả Quy chế phối hợp cung cấp, tiếp nhận, tra cứu, xác minh và trao đổi thông tin Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Theo đó, công tác phối hợp cung cấp thông tin để phục vụ cấp Phiếu LLTP cho người dân cũng như xây dựng cơ sở dữ liệu được các ngành tích cực phối hợp thực hiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### **g) Về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm**

Các sở, ngành liên quan tiếp tục tăng cường phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong hoạt động đăng ký, cung cấp thông tin; chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1387/UBND-NC ngày 25/02/2021 về việc rà soát các quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và sơ kết thực tiễn thi hành Nghị định số 102/2017/NĐ-CP, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự thảo báo cáo, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp đúng quy định.

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã kịp thời triển khai thực hiện. Qua công tác theo dõi, các quy định mới của Nghị định bước đầu đã đi vào cuộc sống, chưa có phát sinh vướng mắc.

Trong năm, Văn phòng đăng ký đất đai và các chi nhánh đã giải quyết 41.865 Phiếu đăng ký giao dịch bảo đảm (tăng 10,2% so với cùng kỳ 2020); cung cấp 165 thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (tăng 70% so với cùng kỳ năm 2020); xóa đăng ký 20.350 trường hợp (tăng 22,3% so với cùng kỳ năm 2020).

### **h) Về công tác bồi thường nhà nước**

Để triển khai hiệu quả công tác bồi thường nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2021<sup>23</sup>; Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, các Sở, ngành và địa phương đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình tại cơ quan, địa phương mình.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bồi thường nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được các sở, ngành, địa phương trong tỉnh được duy trì thường xuyên qua nhiều hình thức phù hợp như lồng ghép qua giới thiệu văn bản mới, sinh hoạt ngày pháp luật, viết bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Trang Thông tin điện tử của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, địa phương...

Về tình hình yêu cầu bồi thường, giải quyết bồi thường và thực hiện trách nhiệm hoàn trả: Trong năm toàn tỉnh đã phát sinh 03 vụ việc yêu cầu bồi thường (01 vụ trong hoạt động quản lý hành chính<sup>24</sup> và 02 vụ trong hoạt động tố tụng<sup>25</sup>).

## **5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:**

### **5.1. Kết quả đạt được**

#### *a) Trong lĩnh vực luật sư:*

- Thực hiện đầy đủ và đảm bảo đúng quy định về quy trình tiếp nhận, kiểm tra và chuyển Bộ Tư pháp các hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định của Luật Luật sư; thực hiện đầy đủ quy định các trường hợp đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư hành nghề với tư cách cá nhân, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư;

- Tham mưu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh ban hành Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện kết luận 69-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ Thị 33-CT/TW ngày 30/03/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư (Mật)<sup>26</sup>

- Chủ trì, phối hợp Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa: rà soát số lượng luật sư, thông tin về nơi làm việc của các luật sư là thành viên của Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa<sup>27</sup>, để tổng hợp, cập nhật và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của

<sup>23</sup> Kế hoạch số 1849/KH-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2021

<sup>24</sup> Đã thực hiện bồi thường xong

<sup>25</sup> Đang giải quyết

<sup>26</sup> Báo cáo số 228/BC-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh (Mật)

<sup>27</sup> Công số 48/STP-BTTP ngày 12/01/2021

Sở; xây dựng và ban hành Kế hoạch Tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu cho đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2021<sup>28</sup>

- Triển khai thực hiện công văn số 4750/BKHĐT-ĐKKD ngày 23/07/2020 của Bộ Kế hoạch - Đầu tư về việc đăng ký kinh doanh ngành, nghề tư vấn pháp luật, dịch vụ pháp lý, đã có văn bản đề nghị Sở Kế hoạch – Đầu tư phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với việc đăng ký hoạt động tư vấn pháp luật, dịch vụ pháp lý<sup>29</sup>;

- Triển khai các văn bản của UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh Khánh Hòa đến các tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh<sup>30</sup>

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 41 tổ chức hành nghề luật sư bao gồm 32 văn phòng luật sư và 9 công ty luật (*tăng 18% so với cùng kỳ năm ngoái*) và 15 Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư các tỉnh khác đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa hiện có 96 luật sư thành viên (*tăng 5,5% so với cùng kỳ năm ngoái*). Tổng số việc đã thực hiện xong là 741 việc, doanh thu hơn 20 tỷ (*tăng hơn 316% so với cùng kỳ năm ngoái*), nộp thuế hơn 1,4 tỷ (*tăng hơn 218% so với cùng kỳ năm ngoái*).

*b) Lĩnh vực công chứng:*

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành:

- + Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng và Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa<sup>31</sup>;

- + Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (thay thế Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh)<sup>32</sup>;

- Báo cáo rà soát, đánh giá và đề xuất thực hiện các chính sách tài chính của tổ chức hành nghề công chứng gửi Bộ Tư pháp<sup>33</sup>;

<sup>28</sup> Kế hoạch số 1469/KH-STP ngày 08/11/2021

<sup>29</sup> Công văn số 617/STP-BTTP ngày 18/05/2021

<sup>30</sup> Công văn 1281/STP-BTTP ngày 01/10/2021

<sup>31</sup> Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 13/5/2021

<sup>32</sup> Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

<sup>33</sup> Báo cáo số 65/BC-UBND ngày 23/4/2021

- Tổ chức giao ban các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh<sup>34</sup>; thường xuyên cập nhật thông tin ngăn chặn lên Cơ sở dữ liệu ngăn chặn công chứng; thường xuyên cập nhật Cập nhật các thông tin lên phần mềm quản lý công chứng của Bộ Tư pháp: công chứng viên đăng ký hành nghề, xóa đăng ký hành nghề, đăng ký thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh, thông tin đăng ký tập sự hành nghề công chứng; thực hiện nâng cấp phần mềm quản lý hợp đồng và cơ sở dữ liệu ngăn chặn công chứng đối với các chức năng thuộc phần khai thác, sử dụng các tổ chức hành nghề công chứng (*từ nguồn kinh phí của các tổ chức hành nghề công chứng*); chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh trả lời các kiến nghị của Hội công chứng viên tỉnh<sup>35</sup>; kịp thời hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản của Bộ Tư pháp, các văn bản của UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tỉnh Khánh Hòa đến các đến các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh<sup>36</sup>.

- Kiểm tra hồ sơ báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2021-2024 của Hội Công chứng viên tỉnh Khánh Hòa gửi Sở Nội vụ xem xét trình Chủ tịch UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo<sup>37</sup>.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá và bị bãi bỏ lĩnh vực công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Tư Pháp/Tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với các TTHC này<sup>38</sup>.

Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hiện có 28 tổ chức hành nghề công chứng đang hoạt động trong đó có 01 Phòng công chứng và 27 văn phòng công chứng, với 62 công chứng viên.

### *c) Lĩnh vực giám định tư pháp:*

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh

<sup>34</sup> Thông báo số 51/TB-STP ngày 14/05/2021 Kết luận cuộc họp giao ban Quý I/2021 với các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh

<sup>35</sup> Tờ trình số 628/TTr-STP ngày 20/05/2021 của Sở Tư pháp.

<sup>36</sup> Các công văn số: 558/STP-BTTP ngày 06/5/2021 V/v triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 178/TB-UBND ngày 02/05/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tấn Tuấn tại cuộc họp về công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; 1013/STP-BTTP ngày 02/8/2021 V/v triển khai thực hiện Thông báo 3357/TB-SYT của Sở Y tế về việc đăng ký tham gia tiêm chủng Vắc xin COVID-19 cho người dân từ 18 tuổi trở lên trong toàn tỉnh Khánh Hòa; 1046/STP-BTTP ngày 06/8/2021 đề nghị UBND tỉnh cho phép các tổ chức hành nghề công chứng được hoạt động trong một số trường hợp cấp thiết trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội trên địa bàn tỉnh; 104/STP-BTTP ngày 06/8/2021 V/v triển khai thực hiện Công điện số 06/CĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện một số giải pháp cấp bách về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa....

<sup>37</sup> Công văn số 1508/STP-BTTP ngày 15/11/2021 của Sở Tư pháp.

<sup>38</sup> Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 26/7/2021; Quyết định số 2716/QĐ-UBND ngày 13/9/2021

Khánh Hòa<sup>39</sup>; tiến hành rà soát đội ngũ giám định viên tư pháp các ngành, lĩnh vực<sup>40</sup>; thực hiện góp ý và hướng dẫn đối với hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm thông tin, phối hợp kịp thời, có hiệu quả với các cơ quan chuyên môn và cơ quan tiến hành tố tụng trong tổ chức, hoạt động, quản lý giám định tư pháp tại địa phương; xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật cho đội ngũ người làm giám định tư pháp và người tiến hành tố tụng tại địa phương<sup>41</sup>; ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác giám định tư pháp năm 2021<sup>42</sup>.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 101 giám định viên tư pháp; 02 tổ chức giám định công lập (Trung tâm Pháp y tỉnh và Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh).

*d) Lĩnh vực đấu giá tài sản:*

Trong công tác đấu giá tài sản, tiếp tục cập nhật các thông tin về cấp giấy đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động các tổ chức đấu giá tài sản và chi nhánh của các tổ chức đấu giá tài sản, đăng ký hành nghề và cấp thẻ đấu giá viên trên phần mềm đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp; định kỳ tiến hành rà soát, cập nhật Danh sách tổ chức đấu giá tài sản, chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, đồng thời đăng trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh<sup>43</sup>; thực hiện góp ý đối với dự thảo Thông tư quy định tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản<sup>44</sup>; thực hiện các báo cáo: báo cáo về tình hình thi hành pháp luật về đấu giá tài sản<sup>45</sup>, về việc tổ chức đấu giá của các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh trong thời gian giãn cách xã hội theo yêu cầu của Bộ Tư pháp tại Công văn số 873/BTTP-ĐGTS ngày 20/9/2021 về việc triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản<sup>46</sup>.

Hiện nay, toàn tỉnh có 09 tổ chức đấu giá và chi nhánh của tổ chức hành nghề đấu giá; 06 đấu giá viên do Sở Tư pháp cấp thẻ.

*đ) Lĩnh vực Thừa phát lại:*

<sup>39</sup> Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh.

<sup>40</sup> Công văn số 294/STP-BTTP ngày 12/03/2021 của Sở Tư pháp.

<sup>41</sup> Kế hoạch số 812/KH-STP ngày 01/7/2021

<sup>42</sup> Kế hoạch số 11541/KH-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh

<sup>43</sup> Công văn số 2415/UBND-NC ngày 29/03/2021 của UBND tỉnh

<sup>44</sup> Công văn số 722/STP-BTTP ngày 07/06/2021

<sup>45</sup> Báo cáo số 117/BC-STP ngày 30/8/2021;

<sup>46</sup> Công văn số 1364/STP-BTTP ngày 18/10/2021

Trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm Thừa phát lại cho 01 trường hợp<sup>47</sup>; Quyết định cấp, cấp lại Thẻ thừa phát lại cho 02 trường hợp. UBND tỉnh đã ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thừa phát lại thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa<sup>48</sup>. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 Văn phòng Thừa phát lại với 06 Thừa phát lại đang hành nghề.

*e) Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý:*

Tiếp tục thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản liên quan; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh<sup>49</sup>; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định Công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trợ giúp pháp lý được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp<sup>50</sup>; ban hành Kế hoạch Đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý năm 2021<sup>51</sup>.

Chủ tịch Hội đồng phối hợp liên ngành về Trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng đã ban hành: Kế hoạch phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Khánh Hòa năm 2021<sup>52</sup>; Kế hoạch kiểm tra công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng<sup>53</sup>.

Trong năm 2021, thực hiện Công văn số 356/CTGPL-CS&QLNV ngày 10/8/2021 của Cục Trợ giúp pháp lý đề nghị kịp thời trợ giúp pháp lý cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em mồ côi do đại dịch Covid-19; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa triển khai phối hợp các đơn vị có liên quan thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để nắm bắt nhu cầu được trợ giúp pháp lý của trẻ em, nhất là trẻ em mồ côi do đại dịch Covid-19. Thực hiện đẩy mạnh truyền thông về quyền được trợ giúp pháp lý của trẻ em bằng nhiều hình thức rộng rãi.

**Kết quả đạt được trong năm 2021:**

- Tổng số vụ việc thực hiện trong kỳ báo cáo là 165 vụ việc, trong đó số kỳ trước chuyển qua là 83 vụ việc và tiếp nhận mới là 82 vụ việc (163 vụ tham gia tố tụng, 02 vụ đại diện ngoài tố tụng), tăng 18 vụ việc tiếp nhận mới so với cùng kỳ năm 2020;

<sup>47</sup> Quyết định số 205/QĐ-BTP ngày 08/02/2020 của Bộ Tư pháp.

<sup>48</sup> Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 05/03/2021 của UBND tỉnh.

<sup>49</sup> Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 25/02/2021

<sup>50</sup> Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 06/8/2021

<sup>51</sup> Kế hoạch số 187/KH-STP ngày 01/7/2021

<sup>52</sup> Quyết định số 64/QĐ-HĐPH ngày 15/04/2021

<sup>53</sup> Kế hoạch số 1246 /KH-HĐPH ngày 24/9/2021

- Tổng số vụ việc hoàn thành: 69 vụ việc (người thực hiện là Trợ giúp viên pháp lý) tăng 31 vụ việc so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, 65 vụ việc thuộc lĩnh vực pháp luật hình sự, 03 vụ việc thuộc lĩnh vực pháp luật dân sự, hôn nhân và gia đình và 01 vụ việc thuộc lĩnh vực pháp luật hành chính;

- Tổng số người được trợ giúp pháp lý là 69 người, trong đó người nghèo: 01, người có công với Cách mạng: 02, người dân tộc: 03; Trẻ em: 19, người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi: 39 và người đủ 16 tuổi đến 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự có khó khăn về tài chính: 05.

*g) Trong công tác tư vấn pháp luật:* Trên địa bàn tỉnh hiện có 02 Trung tâm tư vấn pháp luật: 01 Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh và 01 Trung tâm tư vấn pháp luật và bảo trợ tư pháp cho người nghèo tỉnh Khánh Hòa thuộc Hội Bảo trợ tư pháp cho người nghèo Việt Nam; với 09 tư vấn viên pháp luật.

*h) Trong công tác trọng tài thương mại:* thực hiện cấp Giấy đăng ký hoạt động 01 Chi nhánh Trung tâm trọng tài thương mại<sup>54</sup>.

*i) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*

- Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 938/UBND-KT ngày 02/02/2021 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025, Sở Tư pháp đã có văn bản triển khai nội dung Quyết định nêu trên đến sở, ban, ngành trên toàn tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ và Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 08/7/2021 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của đảng, ngày 30/8/2021, Sở Tư pháp có văn bản số 1140/STP-XDVB trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động từ năm 2021-2022 của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2026.

- Thực hiện công văn số 3982/BTP-PLDSKT ngày 01/11/2021, công văn số 11186/UBND-NC ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về việc tổng hợp đánh giá khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho

<sup>54</sup> Chi nhánh Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam tại Khánh Hòa (Giấy đăng ký hoạt động số 01/TP/ĐKHD-CNTT do Sở Tư pháp cấp ngày 22/9/2021)

doanh nghiệp nhỏ và vừa, Sở Tư pháp đã triển khai và trình UBND tỉnh văn bản tổng hợp đánh giá khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi Bộ Tư pháp (văn bản 1536/STP-XDVB ngày 19/11/2021).

## **5.2. Khó khăn, hạn chế**

a) Trong lĩnh vực đấu giá:

- Tại khoản 2 Điều 10 Thông tư liên tịch 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất do Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tư pháp ban hành quy định: *“Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất phải trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thành lập Tổ tư vấn đấu thầu để xây dựng và đánh giá hồ sơ mời thầu”*. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể thành phần Tổ tư vấn đấu thầu gồm cá nhân, tổ chức nào; trong khi đó, thành phần được mời để giám sát cuộc đấu giá thì có quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 10 Thông tư liên tịch 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP. Như vậy, đối với việc thành lập Tổ tư vấn đấu thầu, có một số vướng mắc sau:

- Về thành phần tham gia Tổ tư vấn đấu thầu có thể hiểu theo hai hướng sau:

+ Đó là các công chức, viên chức thuộc đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất (vì đây là đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất).

+ Hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định Tổ tư vấn đấu thầu bao gồm đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan. Nếu hiểu theo hướng này thì phát sinh vướng mắc sau, các thành viên tham gia tổ tư vấn đấu thầu có được đồng thời tham gia giám sát cuộc bán đấu giá không? (tại khoản 2 Điều 6 Luật đấu giá tài sản năm 2016 quy định nguyên tắc đấu giá tài sản : *“Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan”*)

- Về điều kiện cơ sở vật chất của Doanh nghiệp, Chi nhánh Doanh nghiệp đấu giá tài sản, hiện nay tại điểm b khoản 3 Điều 23 Luật Đấu giá tài sản chỉ quy định Doanh nghiệp đấu giá tài sản: *“Có trụ sở, cơ sở vật chất, các trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho hoạt động đấu giá tài sản.”*, không có quy định về điều kiện trụ sở, cơ sở vật chất đối với Chi nhánh. Tuy nhiên, theo quy định tại dự thảo Thông tư quy định tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản phần Phụ lục có quy định về tiêu chí

Diện tích nơi tổ chức cuộc đấu giá. Do đó, đề nghị sửa đổi, bổ sung quy định của Luật đấu giá theo hướng bổ sung điều kiện về trụ sở của Doanh nghiệp đấu giá và Chi nhánh đấu giá phải nơi tổ chức đấu giá với diện tích tối thiểu...

b) Trong lĩnh vực luật sư:

- Tại Điều 18 Luật Luật sư quy định về thu hồi Chứng chỉ hành nghề Luật sư như sau có các trường hợp sau: "...d) *Không gia nhập một Đoàn Luật sư nào trong thời hạn hai năm, kể từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề Luật sư;*

*đ) Không thành lập, tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng lao động cho một tổ chức hành nghề Luật sư hoặc đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân trong thời hạn ba năm, kể từ ngày gia nhập Đoàn Luật sư..."*

Do đó, để đảm bảo việc quản lý hoạt động hành nghề của luật sư được chặt chẽ, đề nghị bổ sung quy định luật sư khi gia nhập Đoàn Luật sư, tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng lao động cho một tổ chức hành nghề Luật sư hoặc đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân tại địa phương khác phải gửi thông báo về Sở Tư pháp của địa phương nơi đã đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề.

c) Trong lĩnh vực công chứng:

- Thực hiện quy định của Luật Công chứng, tỉnh Khánh Hòa đã xây dựng CSDL và phần mềm công chứng nhằm đảm bảo an toàn pháp lý cho các cá nhân, tổ chức khi tham gia hợp đồng, giao dịch. Việc duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp phần mềm đảm bảo cho việc vận hành được thông suốt. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành vận chưa có quy định việc thu phí, khai thác sử dụng phần mềm nên hiện tại phải sử dụng nguồn ngân sách nhà nước. Do đó, để giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, đề nghị bổ sung quy định việc thu phí, khai thác sử dụng phần mềm.

## **6. Công tác hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật.**

Ngày 10/3/2021, Sở Tư pháp Khánh Hòa đã xây dựng Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào năm 2021<sup>55</sup>, theo đó năm 2021 Sở Tư pháp không có kế hoạch đoàn ra; kế hoạch đoàn vào là 02 đoàn (*Đoàn công tác Sở Tư pháp hai tỉnh Champasak và Attapur - nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*). Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nên Sở Tư pháp đã đề nghị và

<sup>55</sup> Công văn số 280/STP-VP ngày 10/3/2021 của Sở Tư pháp.

được UBND tỉnh cho phép Sở Tư pháp không thực hiện Kế hoạch đoàn vào năm 2021<sup>56</sup>.

## **7. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học pháp lý**

### **7.1. Kết quả đạt được:**

Năm 2021 Sở Tư pháp được giao 29 biên chế hành chính (giảm 01 biên chế so với năm 2020), đã sử dụng hết 29/29 biên chế; cơ bản đã được bố trí phù hợp theo Đề án vị trí việc làm đã được Bộ Nội vụ phê duyệt với 32 vị trí việc làm.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng thời gian qua được thực hiện thường xuyên, theo đúng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của tỉnh và của Sở. Trong năm 2021, Sở Tư pháp đã cử 07 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể: bồi dưỡng QLNN: 03 trường hợp; bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng: 01 trường hợp; bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương: 03 trường hợp; đào tạo trung cấp LLCT: 03 trường hợp.

Trong năm 2021, việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp được triển khai theo Kế hoạch chung của tỉnh. Sở Tư pháp đã xây dựng, ban hành Đề án số 43/ĐA-STP ngày 11/01/2021 về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy Sở Tư pháp trình UBND tỉnh. Trên cơ sở đó, ngày 28/4/2021 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1148/QĐ-UBND sắp xếp cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp. Theo hướng dẫn tại Thông tư 07/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp; trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 Ban hành Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện. Trên cơ sở đó, ngày 02/11/2021, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 140/QĐ-STP Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Tư pháp; UBND các huyện, Thị xã, Thành phố trên địa bàn cũng đã ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ đối với Phòng Tư pháp (08/08 huyện, huyện Trường Sa chưa thành lập Phòng Tư pháp).

<sup>56</sup> Công văn số 7567/UBND-KGVX ngày 09 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

## **7.2. Khó khăn, hạn chế**

- Theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh về sắp xếp cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thì Sở giảm 02 phòng (nhập Thanh tra vào Phòng Bổ trợ tư pháp thành Phòng Bổ trợ tư pháp - Thanh tra; và nhập Phòng QLXLVPHC & TDTHPL vào Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL thành Phòng Văn bản QPPL và TDTHPL). Việc sáp nhập các phòng một cách “cơ học” dẫn đến khó khăn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nhất là đối với hoạt động thanh tra chuyên ngành (chức danh Chánh thanh tra) và vướng mắc liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh thanh tra...;

- Trong bối cảnh biên chế chưa tương xứng với khối lượng công việc, xu hướng cắt giảm biên chế đã tạo nên áp lực cho việc bố trí công chức, viên chức cũng như khó khăn cho việc bố trí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn lẫn lý luận chính trị;

- Việc bố trí, cử công chức đào tạo sau đại học chưa thực hiện được khi tại địa phương chưa mở được lớp đào tạo cao học Luật; bên cạnh đó, biên chế giảm xuống thấp gây ra hạn chế về mặt nhân lực trong quá trình thực hiện công việc, khó khăn trong việc bố trí công chức, viên chức tham gia các khóa học nâng cao kiến thức chuyên ngành.

## **8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

Căn cứ chương trình, kế hoạch công tác năm 2021 của ngành, Sở đã xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà năm 2021<sup>57</sup>, trong đó đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý trực tiếp của Sở Tư pháp. Chú trọng những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến việc giải quyết các công việc của công dân như: công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; hoạt động công chứng, chứng thực, luật sư, đấu giá tài sản; thừa phát lại...

### **a) Công tác thanh tra, kiểm tra**

<sup>57</sup> Quyết định số 228/QĐ-STP ngày 15/12/2020 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021.

- Số cuộc thanh tra hành chính đã thực hiện/ Số cuộc thanh tra hành chính theo kế hoạch đã ban hành, số tổ chức, đơn vị đã thanh tra: 01 cuộc /01 cuộc (01 đơn vị đã thanh tra).

- Số cuộc thanh tra chuyên ngành đã thực hiện/Số cuộc thanh tra chuyên ngành theo kế hoạch đã ban hành, số tổ chức, đơn vị đã thanh tra: 05 cuộc/11 cuộc (01 cuộc đã thanh tra, 04 cuộc sẽ thanh tra tháng 12/2021, 06 cuộc sẽ chuyển năm 2022 do tình hình dịch bệnh Covid-19).

- Số cuộc kiểm tra chuyên ngành đã thực hiện/Số cuộc kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch đã ban hành, số tổ chức, đơn vị đã thanh tra: 04 cuộc/06 cuộc (do tình hình dịch bệnh Covid-19, 02 cuộc sẽ chuyển năm 2022).

- Số cá nhân, tổ chức vi phạm: 00

- Nội dung các vi phạm: không

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 00; tổng số tiền vi phạm; số tiền xử lý tài sản vi phạm; số tiền xử phạt vi phạm: 00; số giấy phép thu hồi, bãi bỏ: 00

#### ***b) Công tác kiểm tra sau thanh tra***

Sở Tư pháp đã chỉ đạo Thanh tra Sở đã tham mưu thực hiện nghiêm túc Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra. Sau khi Giám đốc Sở ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra Thanh tra Sở đã mở hồ sơ theo dõi, tiến hành đôn đốc, kiểm tra đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra có báo cáo về việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra cho Giám đốc Sở. Qua thực hiện việc kiểm tra, hầu hết các đối tượng được thanh tra, kiểm tra; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đều chấp hành nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra, khắc phục những hạn chế, thiếu sót được nêu trong kết luận thanh tra, kiểm tra.

#### ***c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng***

Trong năm 2021, Thanh tra Sở Tư pháp đã tham mưu Giám đốc Sở tiến hành thanh tra hành chính kết hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Khánh Hòa.

#### ***d) Công tác tiếp công dân***

Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đảm bảo nhanh chóng,

kịp thời, đúng pháp luật ngay từ khi phát sinh, không để vụ việc tồn đọng, quá hạn. Trong năm 2021, Thanh tra Sở đã tổ chức tiếp 07 lượt công dân đến yêu cầu giải quyết những thắc mắc có liên quan đến công tác chuyên môn thuộc quyền quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp.

*- Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo*

Trong năm 2021, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 26 đơn trong đó: 07 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo, 13 đơn kiến nghị, phản ánh; trong đó 26 đơn không thuộc thẩm quyền. Tuy nhiên, qua xem xét có 08 đơn liên quan đến công tác chuyên môn thuộc quyền quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp, Sở Tư pháp đã mời và tổ chức tiếp dân đối với các trường hợp này. Qua tiếp dân, Sở đã giải thích rõ về chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của người dân và phân tích để người dân hiểu, tạo sự đồng thuận trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đồng thời hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định.

*- Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:*

Đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Sở Tư pháp tiếp nhận phần lớn có nội dung liên quan đến lĩnh vực Thi hành án Dân sự; tranh chấp Dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân các cấp, một số đơn thư có nội dung trùng lặp và gửi một lúc đến nhiều cơ quan không có thẩm quyền giải quyết khác nhau. Sở Tư pháp đã chỉ đạo Thanh tra Sở tham mưu trả lời và hướng dẫn bằng văn bản cho các trường hợp công dân có đơn gửi đến Sở Tư pháp nhưng không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, chuyển đơn khiếu nại, kiến nghị của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan được vào sổ theo dõi riêng theo đúng quy định. Cụ thể:

- Số đơn, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có nội dung liên quan đến hoạt động quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp: 08 đơn, gồm:

+ 02 đơn khiếu nại có liên quan đến hoạt động công chứng, trong đó 01 vụ việc Sở Tư pháp hướng dẫn công dân liên hệ đến tổ chức hành nghề công chứng (Văn phòng công chứng) để được giải quyết theo quy định và 01 vụ việc đang chờ kết quả giải quyết của Tòa án;

+ 03 đơn tố cáo có liên quan đến công tác chuyên môn thuộc quyền quản lý Nhà nước của Sở Tư pháp (hoạt động đấu giá tài sản và công chứng) trong đó 01 vụ việc công dân rút đơn tố cáo, 01 vụ việc đang chờ kết quả giải quyết của

Tòa án và 01 vụ việc Sở Tư pháp lưu đơn vì mời nhiều lần nhưng người tố cáo không đến;

+ 01 đơn tố giác có liên quan đến hoạt động công chứng hiện vụ việc đang được cơ quan công an thụ lý giải quyết;

+ 02 đơn kiến nghị liên quan đến hoạt động công chứng, luật sư trong đó 01 vụ việc Sở Tư pháp hướng dẫn công dân gửi đơn đến Tòa án để được giải quyết theo thẩm quyền và 01 vụ việc hướng dẫn công dân phối hợp cung cấp thêm chứng cứ để chứng minh hành vi vi phạm pháp luật (nếu có).

- Số đơn chuyển và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 02 đơn.

- Số đơn lưu do đơn trùng lặp: 16 đơn.

#### ***đ) Công tác phòng, chống tham nhũng***

*- Việc thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định*

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa<sup>58</sup>; triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư gắn với việc tiếp tục quán triệt, nâng cao hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Kết luận số 21 -KL/TW ngày 25/5/2012 của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) và Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 11/01/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X); Kế hoạch số 08-KH/TU ngày 01/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị.

Ngày 05/3/2021 UBND tỉnh ban hành Công văn số 1674/UBND-NC về việc triển khai công tác kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành kế hoạch<sup>59</sup> về kê khai tài sản, thu nhập và công khai Bản kê khai, tài sản thu nhập lần đầu của Sở Tư pháp Khánh Hòa.

Sở Tư pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ đến tất cả công chức, viên

<sup>58</sup> Quyết định số 20/QĐ-STP ngày 26/01/2021 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 của Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa

<sup>59</sup> Kế hoạch số 365/KH-STP ngày 26/3/2020 của Sở Tư pháp.

chức; xây dựng kế hoạch kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu; lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; bàn giao 01 bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Thanh tra Chính phủ và Thanh tra tỉnh) theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 30 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập đúng thời gian quy định<sup>60</sup>.

Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu tại Sở Tư pháp không có trường hợp cá nhân nào vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

## **9. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế**

### **a) Kết quả đạt được:**

Đặc điểm, tình hình đội ngũ pháp chế: Trong năm 2021, hầu hết 19 sở, ngành thuộc tỉnh Khánh Hòa không có phòng pháp chế. Chỉ có một số rất ít đơn vị bố trí cán bộ pháp chế chuyên trách như: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Giáo dục và Đào tạo, còn lại chủ yếu bố trí cán bộ kiêm nhiệm công tác pháp chế. Như vậy, ở địa phương cho đến nay vẫn chưa đáp ứng các quy định về kiện toàn máy pháp chế theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

Trên cơ sở Kế hoạch kèm theo Quyết định số 497/QĐ-BTP ngày 29/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND triển khai thực hiện và có Báo cáo số 66/BC-UBND tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế gửi Bộ Tư pháp.

### **b) Khó khăn, hạn chế**

- Mặc dù Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế ban hành đã lâu nhưng cho đến nay, Bộ Tài chính chưa có quy định về chế

<sup>60</sup>Tổng số công chức, viên chức và người lao động của Sở Tư pháp: 64 người, số người thuộc diện phải kê khai tài sản lần đầu: 35 người, trong đó do cơ quan quản lý: 32 người; cơ quan cấp trên quản lý: 03 người. Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết: 35 bản. Gửi Thanh tra Chính phủ (01 bản của Giám đốc Sở), các đối tượng còn lại gửi Thanh tra tỉnh (01 bản), lưu hồ sơ công chức kê khai (01 bản).

độ phụ cấp ưu đãi theo nghề cho đội ngũ những người làm công tác pháp chế nói chung đặc biệt là cán bộ làm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và người quản lý công tác pháp chế tại Sở Tư pháp nên chưa có tác dụng động viên, thu hút cán bộ làm công tác này.

- Tại Khánh Hòa do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài nên việc kiểm tra, tập huấn công tác xây dựng pháp luật cũng bị ảnh hưởng, phải thay đổi kế hoạch nhiều lần, gặp khó khăn trong triển khai thực hiện.

- Hiện nay, hầu hết các sở, ngành thuộc tỉnh Khánh Hòa không có Phòng pháp chế. Chỉ có 4 đơn vị bố trí cán bộ pháp chế chuyên trách (chiếm 21%), 15/19 đơn vị bố trí cán bộ kiêm nhiệm công tác pháp chế (chiếm 79%). Như vậy, ở địa phương cho đến nay vẫn chưa đáp ứng các quy định về kiện toàn bộ máy pháp chế theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Sự phối hợp hoạt động, trao đổi kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn giữa những người làm công tác pháp chế chưa thường xuyên, gắn kết nên chưa tạo được sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức thực hiện việc xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL.

## **10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua khen thưởng**

### **10.1. Kết quả đạt được:**

- *Công tác ứng dụng công nghệ thông tin:* Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021, Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính... thực hiện tác nghiệp, giải quyết công việc hầu hết qua các phần mềm điện tử. Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền người dân khi tham gia giải quyết các thủ tục hành chính ưu tiên nộp hồ sơ trực tuyến, nộp phí, lệ phí trực tuyến qua Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh. Công tác phối hợp liên thông giữa Sở Tư pháp với các cơ quan, đơn vị liên quan được tiếp tục thực hiện thường xuyên, liên tục: Thực hiện luân chuyển, xử lý hồ sơ cấp phiếu lý lịch tư pháp hoàn toàn dưới hình thức liên thông tin học trên phần mềm một cửa điện tử đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ.

Sở Tư pháp cũng đã tích cực triển khai thực hiện công tác rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa

phương trên Công dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng tới xây dựng và hoàn thiện Chính phủ điện tử trên toàn quốc.

- *Công tác thi đua, khen thưởng:*

+ *Kết quả phấn đấu, thực hiện tiêu chuẩn, điều kiện các danh hiệu thi đua của các tập thể và cá nhân đã đăng ký trong năm 2021:*

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp uỷ, sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể và Thủ trưởng các đơn vị đối với công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo ra sự chuyển biến tích cực về công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 trong toàn Ngành và tổ chức các phong trào thi đua gắn với việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tư pháp.

- Ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm 2021 thuộc Khu vực thi đua các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên<sup>61</sup>, đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm 2021 thuộc Khối Nội chính tỉnh Khánh Hòa<sup>62</sup>.

+ *Tình hình kết quả công tác khen thưởng và đề nghị khen thưởng trong năm 2021*

*Kết quả công tác khen thưởng năm 2021:* Căn cứ các kế hoạch thi đua đã phát động, Sở Tư pháp tiến hành tổng kết, đánh giá đối với từng phong trào thi đua, các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác, có cống hiến đối với Ngành và đạt các kết quả cao trong thực hiện các phong trào thi đua được phát động được Sở Tư pháp đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo đúng quy định về trình tự, thủ tục và tiêu chuẩn khen thưởng:

+ Được Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 23 tập thể và 36 cá nhân;

+ Được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp” cho 10 cá nhân.

## **10.2. Hạn chế, khó khăn**

- Hệ thống các Phần mềm điện tử trong quá trình tác nghiệp còn chưa được vận hành trôi chảy, gây ảnh hưởng đến tiến độ xử lý công việc.

<sup>61</sup> Công văn số 281/STP-VP ngày 10/3/2021 của Sở Tư pháp.

<sup>62</sup> Công văn số 151/STP-VP ngày 29/01/2021 của Sở Tư pháp.

- Việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua ở một số đơn vị thiếu sự chủ động; chưa kịp thời đánh giá để kiểm điểm cũng như phát hiện, đề xuất nhân rộng điển hình. Công tác giới thiệu, đề xuất khen thưởng tại một số đơn vị chưa chặt chẽ, còn mang tính hình thức, luân phiên.

### **III . ĐÁNH GIÁ CHUNG**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể Đảng ủy Sở, Lãnh đạo Sở Tư pháp trong việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chuyên môn, công tác thi đua, công tác xây dựng ngành đã được thực hiện một cách thống nhất, tập trung, xuyên suốt; quan tâm, đổi mới cách làm hay, sáng tạo; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn ở cơ sở, phát huy dân chủ và giữ vững kỷ cương, kỷ luật lao động;

- Sở, ngành Tư pháp chủ động tham mưu triển khai thực hiện Thông tư 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ở địa phương; theo đó bộ máy tổ chức của ngành từng bước được sắp xếp, kiện toàn;

- Ngành Tư pháp đã tiếp tục thể hiện tốt vai trò là cơ quan tham mưu về mặt thể chế cho UBND tỉnh, chất lượng công tác thẩm định văn bản ngày càng được nâng cao, chú trọng vào tính khả thi, hợp lý của văn bản; công tác kiểm tra, rà soát văn bản được tiến hành thường xuyên, qua đó loại bỏ hoặc kiến nghị loại bỏ những văn bản pháp luật đã hết hiệu lực, văn bản trái quy định, góp phần tạo ra hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính được Sở Tư pháp chủ động tham mưu, triển khai thực hiện với nhiều hình thức khác nhau, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt là các lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm; qua đó huy động được sự quan tâm, tham gia của một số sở, ngành, địa phương.

- Thực hiện tốt công tác lý lịch tư pháp trong điều kiện áp lực công việc ngày càng lớn; phương thức nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 được tuyên truyền rộng rãi, tỷ lệ hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích ngày càng tăng.

- Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp được chú trọng, tăng cường kiểm tra, thanh tra; thông qua hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tổ chức họp giao ban, hướng dẫn nghiệp vụ đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức hành nghề.

- Công tác trợ giúp pháp lý đã dần đi vào chiều sâu, tập trung hơn vào việc thực hiện vụ việc tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng, thực sự phát huy hiệu quả, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được Trợ giúp pháp lý.

## **Phần thứ hai:**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC NĂM 2022**

#### **I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 2022**

##### **1. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện công tác tư pháp 2022.**

1.1. Xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2022 bám sát nhiệm vụ trọng tâm, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, phù hợp thực tiễn địa phương; tổ chức triển khai trong toàn Ngành.

1.2. Đẩy mạnh công tác xây dựng thể chế, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính hợp pháp, đồng bộ, khả thi, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.3. Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia của ngành Tư pháp trong việc xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh tại địa phương do UBND tỉnh giao, trong đó chú trọng tư vấn pháp lý giải quyết các vướng mắc về nhà đất, thực hiện các dự án đầu tư.

1.4. Chủ động thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách, quy định mới; các vấn đề dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội trong quá trình xây dựng, thi hành và áp dụng pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hoàn thành nâng cấp Trang thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật; quan tâm triển khai toàn diện công tác phổ biến giáo dục pháp luật đối với các đối tượng đặc thù, địa bàn trọng điểm.

1.5. Tăng cường quản lý nhà nước về hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, quốc tịch; tổ chức kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ cho các địa phương giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quản lý và đăng ký hộ tịch, chứng thực.

1.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022”; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; chủ động nghiên cứu, tư vấn, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các sở, ngành, địa phương trong quá trình áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

1.7. Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng, khai thác và nâng cấp phần mềm cơ sở dữ liệu và thông tin ngăn chặn trong hoạt động công chứng;

1.8. Tăng cường đẩy mạnh các hoạt động trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng, tư vấn pháp luật tại trụ sở cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng pháp luật. Kịp thời cập nhật các vụ việc tham gia tổ tụng do Trung tâm trợ giúp pháp lý thực hiện lên Hệ thống quản lý vụ việc của Cục Trợ giúp pháp lý (Bộ Tư pháp).

1.9. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn và thực hiện cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến mức độ 3, 4; thanh toán trực tuyến phí, lệ phí và đẩy mạnh sử dụng dịch vụ bưu chính công ích; thường xuyên rà soát, cập nhật, hoàn thiện, chuẩn hóa dữ liệu Dịch vụ công Quốc gia.

1.10. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện làm việc hiện đại, đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra với Ngành trong điều kiện cải cách hành chính, cải cách tư pháp.

## **2. Các giải pháp chủ yếu**

2.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường sử dụng hệ thống E-Office, chữ ký số và chứng thư số; nâng cấp môi trường mạng đáp ứng hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

2.2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, đồng thời tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải tiến lề lối làm việc; tăng cường chất lượng, hiệu quả các cuộc họp. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm phản ánh đúng năng lực kết quả công tác.

2.3. Đẩy mạnh việc kiện toàn bộ máy, tập trung nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức Sở và cán bộ pháp chế của các sở, ngành, địa phương công tác tư pháp trong thời gian tới.

2.4. Tăng cường công tác phối hợp với sở, ngành, cơ quan và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ cấp tỉnh đến cơ sở; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.5. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và thi đua - khen thưởng, bảo đảm linh hoạt, kịp thời. Chỉ đạo tổ chức tốt các phòng trào thi đua - khen thưởng bảo đảm gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

## **II. KIẾN NGHỊ**

### **1. Bộ Tài chính:**

+ Ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư thay thế Thông tư số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2011 của liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

+ Cần sớm ban hành quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề cho người làm công tác pháp chế, đặc biệt là cán bộ làm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và người quản lý công tác pháp chế Sở Tư pháp.

### **2. Bộ Nội vụ:**

Phối hợp với Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ có giải pháp để giúp địa phương thành lập các Phòng Pháp chế của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng công tác pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ.

### **3. Bộ Tư pháp:**

- Tham mưu Chính phủ sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP cho phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của các địa phương về tổ chức pháp chế.

- Ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính để đảm bảo phù hợp với quy định về đánh giá tác động thủ tục hành chính trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách khi tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù theo khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đề nghị Bộ Tư pháp có hướng dẫn về việc thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh thanh tra Sở trong trường hợp Thanh tra Sở được sáp nhập vào một đơn vị khác thuộc Sở.

- Căn cứ vào tình hình thực tế về phòng, chống Covid-19, tiếp tục nghiên cứu triển khai tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản cho các địa phương đặc biệt là cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế với thành phần mở rộng để nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ này tại các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết công tác tư pháp năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2022 của ngành Tư pháp Khánh Hòa./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (VBĐT);
- UBND tỉnh (VBĐT);
- Cục Công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- UBND cấp huyện (VBĐT);
- Phòng Tư pháp (vbđt);
- Lưu: VT, VP (Vinh).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Lan Phương**